

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST

Ngày: 25 - 1 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Tùng
2. Ông Ngô Sỹ Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 1 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 1 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 15/01/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn T - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 03 tháng 10 năm 1979 tại: Huyện T, tỉnh Nghệ An; nguyên quán: Xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn D, sinh năm 1949; con bà Trương Thị B, sinh năm 1952; có vợ: Nguyễn Thị T - Sinh năm 1975 và có 02 con, con lớn sinh năm: 2001, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2017 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Trương Đình X; sinh năm 1966; trú tại: Xóm X, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/12/2017, Hà Văn T đi từ UBND xã T về nhà thì gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc (T không biết tên tuổi, địa chỉ) 01 gói chứa 21 (hai mươi một) viên nén màu hồng (ma túy tổng hợp) với giá

1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) để về sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T cầm gói ma túy mua được đi xe khách xuống thị xã T để gặp đối tượng tên M (T không biết họ và địa chỉ của người này) để cùng M đi xuống thành phố V giải quyết công việc cá nhân. Khi xuống đến thị xã T, T đang đứng đợi M tại khu vực thuộc xóm X, xã N, thị xã T thì bị tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa phát hiện kiểm tra. Quá trình kiểm tra tại túi áo trong phía ngực trái mà Hà Văn T đang mặc có một gói ni lông trong suốt được cuộn lại có kích thước 3cm x 3cm, bên trong có chứa 21 (hai mươi một) viên nén hình tròn màu hồng. Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 21 viên nén hình tròn màu hồng có trọng lượng là 2,11 gam (hai phẩy mười một gam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại bản Kết luận giám định số 109/KL-PC54(MT) ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Số viên nén hình tròn màu hồng thu được của Hà Văn T là ma túy tổng hợp (Methamphetamine).

Tại bản Cáo trạng số 05/VKS-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Hà Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 .

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và qua luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và căn cứ vào Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo Hà Văn T đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng anh Trương Đình X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của người làm chứng, nên việc vắng mặt người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 192 Bộ Luật TTHS Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh X và Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của anh X trong quá trình điều tra.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 15 phút ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại xóm X, xã N, Thị xã T, tỉnh Nghệ An, lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Ngày 21/12/2017, Hà Văn T đã có hành vi mua 21 viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine) dạng viên nén hình tròn màu hồng, có trọng lượng là 2,11 gam của một người phụ nữ (không xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể) tại xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An với giá 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), sau đó cất giấu vào trong túi áo đang mặc để sử dụng. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, T đi xuống xã N, thị xã T để gặp một người tên M. Khi đang đứng đợi tại xóm X, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An thì bị Công an thị xã Thái Hòa bắt quả tang T đang tàng trữ 21 viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine) trong túi áo. Số ma túy mà Hà Văn T đã mua là để sử dụng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 thấy rằng: Hành vi của bị cáo Hà Văn T đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hòa truy tố là có căn cứ.

[5] Tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn thị xã Thái Hòa nói riêng và cả nước nói chung đang diễn biến ngày càng phức tạp và chưa có chiều hướng giảm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của nhà nước ta về chất ma túy mà còn gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo ý thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm, nhưng do nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng, bị cáo đã thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhằm mục đích sử dụng. Nên cần xét xử nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Nhân thân bị cáo không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Vậy cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Xét hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện vào ngày 21/12/2017 nên bị cáo bị khởi tố, truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, Tuy nhiên tại thời điểm xét xử bị cáo thì Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực pháp luật và hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 28/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa thấy bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án: Vật chứng gồm 01 phong bì thư hình chữ nhật kích thước 18cm x 10 cm đã được niêm phong bên trong có chứa 16 (mười sáu) viên ma túy tổng hợp có trọng lượng 1,61gam thu của Hà Văn T (đã gửi mẫu vật đi giám định 05 viên tương đương 0,5 gam và sử dụng hết trong quá trình giám định). Nay cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Hà Văn T ở huyện Q, tỉnh Nghệ An do chưa xác định được lai lịch cụ thể nên chưa có căn cứ để xử lý. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý theo quy định.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 12(mười hai) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày tạm giữ 21/12/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước 18cm x 10cm đã được niêm phong bên trong có chứa 16 (mười sáu) viên ma túy tổng hợp có trọng lượng 1,61gam thu của Hà Văn T.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 01 năm 2018 giữa Công an Thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Ngoan